

Số: 104 /TB-HĐTD

Bến Cát, ngày 09 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO

Triệu tập thí sinh dự thi tuyển và xét tuyển (Vòng 2) kỳ tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 trên địa bàn thành phố Bến Cát

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Bến Cát về tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024;

Căn cứ Thông báo số 01/TB-HĐTD ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã về kết quả thi tuyển (Vòng 1) kỳ thi tuyển công chức cấp xã năm 2024 trên địa bàn thành phố Bến Cát.

Hội đồng tuyển dụng thông báo triệu tập thí sinh dự thi tuyển và xét tuyển (Vòng 2) kỳ tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 trên địa bàn thành phố Bến Cát, cụ thể như sau:

1. Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi

Triệu tập 94 thí sinh đủ điều kiện dự thi tuyển và xét tuyển (Vòng 2) kỳ tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 (trong đó: 92 thí sinh thi tuyển và 02 thí sinh xét tuyển).

(Có danh sách kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển và xét tuyển (Vòng 2)

Thời gian: Ngày 15 tháng 9 năm 2024 (Chủ nhật).

2.1. Thi tuyển

* **Buổi sáng:** Đúng 07 giờ 30 phút các thí sinh có mặt thi viết môn chuyên ngành. Thời gian thi 180 phút.



* **Địa điểm thi:** Hội trường thành phố Bến Cát (Đối diện Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn).

2.2. Xét tuyển

* **Buổi sáng:** Đúng 07 giờ 30 phút các thí sinh có mặt phỏng vấn để kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ theo yêu cầu vị trí việc làm. Thời gian phỏng vấn 30 phút.

* **Địa điểm phỏng vấn:** Phòng họp C, Văn phòng HĐND - UBND thành phố Bến Cát.

3. Yêu cầu đối với thí sinh dự thi (Vòng 2)

- Thí sinh xuất trình Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh để giám thị đối chiếu trước khi vào phòng thi.

- Thí sinh chỉ được mang bút theo quy định (Hội đồng sẽ phát giấy nháp) thí sinh tuyệt đối không được mang điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính và các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng thông tin khác vào phòng thi.

Đề nghị tất cả các thí sinh phải có mặt đúng thời gian và địa điểm quy định để tham gia thi tuyển và xét tuyển (Vòng 2) kỳ tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 trên địa bàn thành phố Bến Cát. /.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các thành viên Hội đồng tuyển dụng;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Trang thông tin điện tử thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Các thí sinh dự tuyển;
- Lưu: VT/

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



**CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Nguyễn Trọng Ân**

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TUYỂN VÀ XÉT TUYỂN (VÒNG 2) KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2024
(Kèm theo Thông báo số 104 /TB-HĐTD ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng tuyển dụng)

Số tt	Số báo danh	Họ và tên	Năm sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
THI TUYỂN							
1	62	Nguyễn Văn Bé	20/8/1986		Phường Thới Hòa	Văn phòng - thống kê	
2	08	Nguyễn Hoàng Duy	25/11/1994		Phường Mỹ Phước	Văn phòng - thống kê	
3	09	Nguyễn Hữu Duy	23/7/2000		Phường Tân Định	Văn phòng - thống kê	
4	11	Từ Thị Ngọc Duyên		27/9/1984	Phường Mỹ Phước	Văn phòng - thống kê	
5	04	Hồ Thị Ngọc Đẹp		12/3/1984	Phường Thới Hòa	Văn phòng - thống kê	
6	63	Nguyễn Phúc Trường Giang	24/5/1999		Phường Thới Hòa	Văn phòng - thống kê	
7	24	Đặng Thị Mỹ Lệ		07/10/1995	Phường Tân Định	Văn phòng - thống kê	
8	26	Nguyễn Thanh Loan		04/3/1996	Phường Tân Định	Văn phòng - thống kê	
9	27	Ngụy Công Lý	13/11/1986		Phường Tân Định	Văn phòng - thống kê	
10	30	Huỳnh Đỗ Hoàng Nam	19/9/1997		Phường Thới Hòa	Văn phòng - thống kê	
11	68	Trần Thị Thu Nga		01/10/1980	Phường An Tây	Văn phòng - thống kê	
12	32	Nguyễn Thị Thu Nga		23/9/1995	Phường Tân Định	Văn phòng - thống kê	
13	70	Nguyễn Hồng Nguyên		27/8/1988	Phường Thới Hòa	Văn phòng - thống kê	
14	69	Phạm Thảo Nguyên		22/7/1991	Phường Mỹ Phước	Văn phòng - thống kê	
15	38	Thương Văn Nhiên	16/12/1988		Phường Hòa Lợi	Văn phòng - thống kê	

Số tt	Số báo danh	Họ và tên	Năm sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
16	74	Nguyễn Thị Nữ		06/4/1986	Phường Hòa Lợi	Văn phòng - thống kê	
17	35	Nguyễn Trần Hiền Nhân		17/01/1998	Phường An Điền	Văn phòng - thống kê	
18	42	Vũ Ngọc Phúc	30/01/2000		Phường Tân Định	Văn phòng - thống kê	
19	75	Nguyễn Phạm Thanh Phúc		07/10/2000	Phường Hòa Lợi	Văn phòng - thống kê	
20	78	Nguyễn Minh Tấn	02/01/1988		Phường Mỹ Phước	Văn phòng - thống kê	
21	79	Trần Nguyễn Phương Thanh		17/9/1996	Phường An Điền	Văn phòng - thống kê	
22	83	Nguyễn Ngọc Thúy		29/5/1998	Phường An Điền	Văn phòng - thống kê	
23	85	Tô Nguyễn Diễm Thùy		02/5/1986	Phường Chánh Phú Hòa	Văn phòng - thống kê	
24	50	Trần Minh Tiến	08/01/2001		Phường Mỹ Phước	Văn phòng - thống kê	
25	86	Nguyễn Thị Mai Trâm		20/10/1996	Phường An Điền	Văn phòng - thống kê	
26	55	Nguyễn Lê Trọng	22/7/1999		Phường Tân Định	Văn phòng - thống kê	
27	89	Nguyễn Anh Tuấn	24/10/1990		Phường An Điền	Văn phòng - thống kê	
28	90	Phạm Anh Tuấn	23/10/1980		Phường An Tây	Văn phòng - thống kê	
29	91	Nguyễn Thị Cẩm Tuyên		15/9/1988	Phường An Tây	Văn phòng - thống kê	
30	92	Nguyễn Thị Mỹ Uyên		19/8/2000	Phường Hòa Lợi	Văn phòng - thống kê	
31	93	Phan Thị Tường Vi		06/01/1998	Phường Thới Hòa	Văn phòng - thống kê	
32	94	Đinh Công Viên	22/5/1980		Phường An Điền	Văn phòng - thống kê	
33	95	Nguyễn Thị Thanh Xuân		07/02/2001	Phường Hòa Lợi	Văn phòng - thống kê	
34	01	Ngô Trần Tuấn An	25/8/2001		Phường Mỹ Phước	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	
35	05	Nguyễn Thị Thùy Diệu		19/9/1998	Phường An Tây	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	

Số tt	Số báo danh	Họ và tên	Năm sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
36	15	Huỳnh Đình Hiếu	14/3/2000		Phường Thới Hòa	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	
37	64	Võ Minh Hoàng	13/02/2000		Phường Tân Định	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	
38	20	Nguyễn Ngọc Huyền		29/5/1996	Xã Phú An	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	
39	21	Nguyễn Trọng Khiêm	20/6/2000		Phường Hòa Lợi	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	
40	23	Trần Đặng Xuân Lê		19/01/2000	Phường Mỹ Phước	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	
41	29	Ngô Thị Diễm My		06/5/1996	Phường Chánh Phú Hòa	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	
42	34	Trần Bảo Ngọc		08/5/1997	Phường Chánh Phú Hòa	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	
43	36	Phan Văn Nhân	07/9/1995		Phường Hòa Lợi	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	
44	72	Nguyễn Trà Phương Nhung		22/9/1994	Phường Thới Hòa	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	
45	77	Mai Chí Phước	22/6/1992		Phường Mỹ Phước	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	
46	43	Trần Hồng Quân	03/7/1993		Phường Chánh Phú Hòa	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	
47	44	Hồ Văn Sinh	10/11/1988		Phường Thới Hòa	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	
48	47	Lê Thị Thu Thảo		25/3/1995	Phường Mỹ Phước	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	
49	52	Lê Quốc Trí	30/7/1994		Xã Phú An	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	
50	53	Nguyễn Quốc Triệu	12/07/2000		Phường Thới Hòa	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	
51	57	Trần Đức Tuấn	17/01/1988		Phường Chánh Phú Hòa	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	
52	56	Trần Hoàng Tuấn	20/5/1998		Phường Tân Định	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	
53	03	Nguyễn Thị Kim Chi		27/9/1984	Phường Tân Định	Tài chính - kế toán	
54	12	Nguyễn Thị Thu Hà		24/9/1997	Phường Chánh Phú Hòa	Tài chính - kế toán	
55	14	Nguyễn Văn Hiền	15/8/1993		Phường Mỹ Phước	Tài chính - kế toán	

Số tt	Số báo danh	Họ và tên	Năm sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
56	16	Nguyễn Thị Thanh Hoài		22/7/1999	Xã Phú An	Tài chính - kế toán	
57	65	Lê Hoàng Khải	19/4/1997		Phường Chánh Phú Hòa	Tài chính - kế toán	
58	67	Cao Thanh Liêm	29/9/1989		Phường Thới Hòa	Tài chính - kế toán	
59	25	Nguyễn Thị Thu Linh		20/8/1993	Phường Hòa Lợi	Tài chính - kế toán	
60	71	Nguyễn Thị Kim Nguyễn		03/10/1987	Phường Chánh Phú Hòa	Tài chính - kế toán	
61	37	Nguyễn Thị Ngọc Nhi		08/9/1983	Phường Thới Hòa	Tài chính - kế toán	
62	73	Nguyễn Thị Hồng Nhung		14/9/1993	Phường An Tây	Tài chính - kế toán	
63	45	Trần Thị Minh Thành		09/9/1988	Phường Tân Định	Tài chính - kế toán	
64	46	Nguyễn Tấn Thành	17/9/1987		Phường Chánh Phú Hòa	Tài chính - kế toán	
65	80	Nguyễn Hoàng Thiện	09/12/2001		Phường An Tây	Tài chính - kế toán	
66	49	Nguyễn Phạm Minh Thư		18/9/2000	Phường Hòa Lợi	Tài chính - kế toán	
67	82	Phạm Minh Thuận	02/5/1984		Xã Phú An	Tài chính - kế toán	
68	58	Ngô Dương Tuấn	29/7/2001		Phường Mỹ Phước	Tài chính - kế toán	
69	02	Nguyễn Văn Bình	27/10/1986		Phường Mỹ Phước	Tư pháp - hộ tịch	
70	06	Nguyễn Hoàng Dũng	07/02/1995		Phường Tân Định	Tư pháp - hộ tịch	
71	07	Ngô Y Dược	28/5/1995		Phường Mỹ Phước	Tư pháp - hộ tịch	
72	10	Nguyễn Hoàng Duy	10/10/1990		Phường Mỹ Phước	Tư pháp - hộ tịch	
73	17	Võ Thị Bích Hợp		28/7/1986	Phường An Điền	Tư pháp - hộ tịch	
74	19	Dương Ngọc Hương	15/5/1994		Phường An Tây	Tư pháp - hộ tịch	
75	33	Đỗ Thị Kim Nga		12/9/1981	Phường Tân Định	Tư pháp - hộ tịch	

Số tt	Số báo danh	Họ và tên	Năm sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
76	40	Nguyễn Minh Nhựt	14/9/1991		Phường An Tây	Tư pháp - hộ tịch	
77	48	Phạm Minh Thiện	19/3/1987		Phường Tân Định	Tư pháp - hộ tịch	
78	81	Nguyễn Thị Thu		10/12/1988	Phường Hòa Lợi	Tư pháp - hộ tịch	
79	88	Nguyễn Xuân Trường	24/9/2000		Phường Mỹ Phước	Tư pháp - hộ tịch	
80	96	Nguyễn Kim Xuân		18/4/1992	Phường Chánh Phú Hòa	Tư pháp - hộ tịch	
81	13	Nguyễn Chí Hào	19/12/2000		Phường Mỹ Phước	Văn hóa - xã hội	
82	18	Nguyễn Hoàng Hùng	10/11/2000		Phường Mỹ Phước	Văn hóa - xã hội	
83	22	Thái Trung Kiên	14/3/1998		Phường An Điền	Văn hóa - xã hội	
84	39	Lê Thị Ngọc Nhứt		24/3/1989	Phường An Điền	Văn hóa - xã hội	
85	41	Từ Nguyễn Hoàng Nhựt	12/12/1987		Phường Tân Định	Văn hóa - xã hội	
86	76	Huỳnh Kim Phúc		29/4/1988	Phường Hòa Lợi	Văn hóa - xã hội	
87	84	Trần Thị Thúy		25/8/1985	Phường An Tây	Văn hóa - xã hội	
88	51	Đào Thị Thu Trang		17/11/1998	Phường Tân Định	Văn hóa - xã hội	
89	54	Trần Thị Tuyết Trinh		14/12/1994	Phường Hòa Lợi	Văn hóa - xã hội	
90	59	Lê Thanh Tùng	22/01/1993		Phường An Điền	Văn hóa - xã hội	
91	60	Nguyễn Thị Ý		15/3/1987	Xã Phú An	Văn hóa - xã hội	
92	61	Nguyễn Thị Ngọc Yến		21/12/1981	Phường Chánh Phú Hòa	Văn hóa - xã hội	
XÉT TUYỂN							
1		Nguyễn Văn Nhân	30/4/1981		Phường Chánh Phú Hòa	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự	
2		Đặng Thy Sỹ	6/7/1986		Phường Mỹ Phước	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự	